

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

(Dự thảo)

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Thực hiện Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (sau đây gọi là Nghị định số 249/2025/NĐ-CP); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 249/2025/NĐ-CP như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, nghiêm túc và hiệu quả Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh để thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Hưng Yên làm việc và sinh sống.

2. Yêu cầu

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ các cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh;
- Phân công rõ trách nhiệm cho từng sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường trong việc thực hiện cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Xây dựng, ban hành chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cần tuyển chọn chuyên gia;
- Lập, thống kê đầy đủ dữ liệu, hồ sơ, thông tin liên quan đến chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bố trí nguồn lực, tạo điều kiện để chuyên gia thực hiện; phối hợp xử lý các vướng mắc kỹ thuật, pháp lý, tài chính theo đề xuất của chuyên gia;

3. Thanh tra, kiểm tra, giám sát các chương trình, nhiệm vụ, dự án có sử dụng chuyên gia.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, đề xuất chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cần tuyển chọn chuyên gia trên địa bàn tỉnh; tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách đối với chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quy định tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Lập, thống kê đầy đủ dữ liệu, hồ sơ, thông tin liên quan đến chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bố trí nguồn lực, tạo điều kiện để chuyên gia thực hiện; phối hợp xử lý các vướng mắc kỹ thuật, pháp lý, tài chính theo đề xuất của chuyên gia;

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

d) Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chuyên gia trong phạm vi lĩnh vực, địa phương quản lý trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, đồng thời gửi Bộ Nội vụ để theo dõi.

2. Sở Nội vụ:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách đối với chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quy định tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh;

b) Đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho chuyên gia, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài để phát triển đội ngũ chuyên gia về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có).

4. Sở Tài chính:

Thẩm định dự toán, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí ngân sách nhà nước hằng năm cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

5. Sở Tư pháp:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền việc nhập quốc tịch Việt Nam đối với chuyên gia là người nước ngoài có thành tích cống hiến trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

6. Công an tỉnh:

a) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra và giám sát công tác bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, an ninh, an toàn thông tin trong quá trình triển khai các chương trình, nhiệm vụ có sử dụng bí mật nhà nước; tập huấn, hướng dẫn các quy trình kỹ thuật bảo mật, phân loại tài liệu và xử lý sự cố an ninh mạng cho các đơn vị tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ đặc biệt quan trọng; thực hiện biện pháp nghiệp vụ bảo đảm an ninh, an toàn cá nhân và dữ liệu cho chuyên gia theo hướng dẫn của Bộ Công an;

b) Đề xuất chính sách ưu đãi về thị thực và tạm trú đối với chuyên gia quy định tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP.

7. Ban Chỉ huy quân sự tỉnh:

Kiểm tra việc thực hiện các quy định về an ninh kỹ thuật, hệ thống tích hợp công nghệ quốc phòng, dữ liệu quân sự, nền tảng mật mã, vệ tinh, truyền thông bảo mật theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

8. Các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Nghị định số 249/2025/NĐ-CP và Kế hoạch này trong phạm vi, thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương;

b) Xây dựng, đề xuất chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cần tuyển chọn chuyên gia; lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách đối với chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quy định tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp;

c) Cung cấp đầy đủ dữ liệu, hồ sơ, thông tin liên quan đến chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bố trí nguồn lực, tạo điều kiện để chuyên gia thực hiện; phối hợp xử lý các vướng mắc kỹ thuật, pháp lý, tài chính theo đề xuất của chuyên gia;

d) Định kỳ báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chuyên gia trong phạm vi lĩnh vực, địa phương quản lý trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo, đồng thời gửi Sở Nội vụ để theo dõi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường và cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện triển khai Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khắc Thận